BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2026/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2026

THÔNG TƯ
Quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bao gồm: Tiêu chuẩn chuyên môn của giám định viên tư pháp; điều kiện của tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; danh mục giám định tư pháp; trình tự, thủ tục tiếp nhận trưng cầu, thực hiện giám định tư pháp; thời hạn giám định tư pháp đối với từng loại việc; thành phần hồ sơ từng loại việc giám định và chế độ lưu trữ hồ sơ giám định tư pháp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 3. Danh mục giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Danh mục giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bao gồm các loại việc sau: chương trình giáo dục, nội dung giáo dục; sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu giảng dạy; thi, kiểm tra, tuyển sinh, đào tạo và văn bằng, chứng chỉ; nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, nhân sự hỗ trợ giáo dục và nhân sự khác; quản lý người học; bảo đảm chất lượng giáo dục; kiểm định chất lượng giáo dục và các nội dung chuyên môn khác thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Thời hạn giám định tư pháp đối với từng loại việc trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

1. Thời hạn giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Giám định tư pháp.

2. Thời hạn giám định tư pháp đối với các trường hợp quy định tại Điều 3 Thông tư này tối đa là 02 tháng.

Trường hợp vụ việc giám định có tính chất phức tạp hoặc khối lượng công việc lớn thì thời hạn giám định tối đa là 03 tháng.

Trường hợp vụ việc giám định có tính chất đặc biệt phức tạp hoặc khối lượng công việc đặc biệt lớn thì thời hạn giám định tối đa là 04 tháng.

Chương II

GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP, TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Điều 5. Tiêu chuẩn chuyên môn của giám định viên tư pháp

1. Có trình độ đại học trở lên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp.

2. Có thời gian hoạt động chuyên môn ở lĩnh vực được đào tạo từ đủ 05 năm trở lên tính từ ngày được tuyển dụng hoặc tiếp nhận làm việc, phù hợp với phạm vi các việc giám định tư pháp quy định tại Điều 3 Thông tư này.

3. Đã qua khóa bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ giám định tư pháp do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

Điều 6. Điều kiện công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

1. Có tư cách pháp nhân.

2. Có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn ở lĩnh vực chuyên môn hoặc chuyên ngành phù hợp với nội dung được trưng cầu, yêu cầu giám định trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

3. Có thời gian hoạt động từ đủ 05 năm trở lên trong lĩnh vực chuyên môn hoặc chuyên ngành phù hợp với nội dung được trưng cầu, yêu cầu giám định trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

4. Có đội ngũ cán bộ chuyên môn đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật Giám định tư pháp và Điều 5 của Thông tư này.

5. Có địa điểm làm việc ổn định; có trang thiết bị, phương tiện, phần mềm chuyên ngành (nếu có) phục vụ việc phân tích, đánh giá nội dung giám định; có hệ thống bảo quản, lưu trữ hồ sơ giám định bảo đảm an toàn, bảo mật theo quy định.

Chương III
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TIẾP NHẬN TRƯNG CẦU, THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH; THÀNH PHẦN HỒ SƠ TỪNG LOẠI VIỆC GIÁM ĐỊNH VÀ CHẾ ĐỘ LƯU TRỮ HỒ SƠ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Điều 7. Tiếp nhận trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp

1. Việc tiếp nhận trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo bảo đảm phù hợp với phạm vi thẩm quyền quản lý của cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Trình tự, thủ tục tiếp nhận trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp được thực hiện như tiếp nhận văn bản, dữ liệu điện tử do các cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Quy chế công tác văn thư, lưu trữ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Vụ Pháp chế có trách nhiệm lựa chọn, đề xuất Bộ trưởng phân công nhiệm vụ cho đơn vị phù hợp với nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định; trường hợp nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định liên quan đến nhiều đơn vị thì đề xuất rõ đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp trong việc tham mưu tiếp nhận trưng cầu, yêu cầu giám định;

c) Đơn vị được giao nhiệm vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu cụ thể việc tiếp nhận trưng cầu, yêu cầu giám định; trường hợp tiếp nhận trưng cầu, yêu cầu giám định thì phải kèm dự thảo văn bản cử người thực hiện giám định.

3. Trường hợp trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp gửi đến đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Căn cứ vào nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định, Thủ trưởng đơn vị được giao nhiệm vụ, người đứng đầu tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc có trách nhiệm phân công người giám định tư pháp phù hợp với nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định.

4. Trường hợp được trưng cầu, yêu cầu giám định đích danh thì người giám định tư pháp tiếp nhận và báo cáo Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ quản biết, tạo điều kiện cho việc thực hiện giám định.

5. Việc giao, nhận trực tiếp hồ sơ, đối tượng trưng cầu, yêu cầu giám định phải được lập thành biên bản theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Luật Giám định tư pháp.

6. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều này có quyền từ chối tiếp nhận, thực hiện giám định tư pháp trong các trường hợp quy định tại Điều 38 Luật Giám định tư pháp hoặc nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định không thuộc phạm vi các việc giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo quy định tại Điều 3 Thông tư này. Việc từ chối tiếp nhận, giám định phải bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối.

Điều 8. Chuẩn bị thực hiện giám định tư pháp

1. Nghiên cứu hồ sơ, thông tin, tài liệu, đồ vật có liên quan (nếu có) về vụ việc giám định tư pháp.

2. Trường hợp cần phải có thêm hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung giám định thì đề nghị người trưng cầu, yêu cầu giám định cung cấp thêm thông tin, tài liệu.

3. Cá nhân, tổ chức thực hiện giám định lập hồ sơ đề nghị tạm ứng chi phí giám định tư pháp theo quy định của Chính phủ.

Điều 9. Thực hiện giám định tư pháp

1. Việc thực hiện giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo được tiến hành như sau:

a) Nghiên cứu, phân tích kỹ hồ sơ, đối tượng giám định và các tài liệu, thông tin được cung cấp;

b) Xác định rõ đối tượng, nội dung chuyên môn cần xem xét, đánh giá;

c) Tiến hành khảo sát hoặc xác minh vấn đề cần thiết có liên quan mà người trưng cầu, yêu cầu giám định không thể cung cấp được tài liệu, thông tin về vấn đề đó (nếu có);

d) Tiến hành so sánh, đối chiếu vấn đề hoặc đối tượng cần giám định với quy chuẩn chuyên môn về vấn đề hoặc đối tượng cần giám định;

đ) Đưa ra nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến chuyên môn cụ thể, rõ ràng về vấn đề hoặc đối tượng cần giám định theo trưng cầu, yêu cầu giám định;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

e) Xây dựng, ban hành bản kết luận giám định tư pháp;

g) Lập hồ sơ giám định tư pháp.

2. Trong quá trình thực hiện giám định, nếu có nội dung mới hoặc vấn đề khác phát sinh thì cá nhân, tổ chức thực hiện giám định phải thông báo ngay bằng văn bản cho người trưng cầu, yêu cầu giám định biết và thống nhất phương án giải quyết.

3. Người thực hiện giám định phải lập văn bản ghi nhận toàn bộ quá trình thực hiện giám định tư pháp theo quy định tại Điều 34 Luật Giám định tư pháp.

Điều 10. Kết luận giám định tư pháp

1. Bản kết luận giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thực hiện theo Mẫu số 1 và Mẫu số 2 quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư này.

2. Trường hợp người giám định tư pháp được trưng cầu, yêu cầu đích danh thì bản kết luận giám định tư pháp phải có chữ ký và ghi rõ họ, tên của người giám định tư pháp. Trường hợp tổ chức được yêu cầu cử người giám định tư pháp thì bản kết luận giám định tư pháp phải có chữ ký, ghi rõ họ, tên của người giám định tư pháp và có xác nhận chữ ký của tổ chức cử người giám định.

3. Trường hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc được trưng cầu, yêu cầu giám định thì ngoài chữ ký, họ và tên của người giám định, người đứng đầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức còn phải ký tên, đóng dấu vào bản kết luận giám định tư pháp. Cơ quan, đơn vị, tổ chức được trưng cầu, yêu cầu giám định phải chịu trách nhiệm về kết luận giám định tư pháp của mình.

Đối với trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo thì Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao Thủ trưởng đơn vị về vấn đề cần giám định ký thừa lệnh Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và đóng dấu Bộ Giáo dục và Đào tạo vào bản kết luận giám định tư pháp.

4. Trường hợp Hội đồng giám định thực hiện giám định tư pháp thì Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao Thủ trưởng đơn vị có nội dung cần giám định ký thừa lệnh vào bản kết luận giám định tư pháp.

5. Khi hoàn thành bản kết luận giám định, tổ chức, cá nhân thực hiện giám định tư pháp, Hội đồng giám định lập hồ sơ đề nghị người trưng cầu, yêu cầu giám định thanh toán chi phí cho việc thực hiện giám định theo quy định của pháp luật về chi phí giám định tư pháp.

Điều 11. Thành phần hồ sơ từng loại việc giám định tư pháp và chế độ lưu trữ hồ sơ giám định tư pháp

1. Hồ sơ giám định tư pháp được lập đối với từng vụ việc đảm bảo phù hợp

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

với từng loại việc quy định tại Điều 3 Thông tư này, bao gồm các tài liệu chính sau đây:

a) Quyết định trưng cầu giám định, Quyết định trưng cầu giám định bổ sung (nếu có), Quyết định trưng cầu giám định lại (nếu có) và đối tượng giám định, thông tin, tài liệu, đồ vật liên quan hoặc mẫu so sánh gửi kèm theo (nếu có);

b) Văn bản phân công, cử người thực hiện giám định tư pháp hoặc Quyết định thành lập Tổ giám định hoặc Quyết định thành lập Hội đồng giám định (nếu có);

c) Biên bản giao, nhận hồ sơ trưng cầu, đối tượng giám định; biên bản mở niêm phong hồ sơ, tài liệu, đồ vật;

d) Đề cương giám định (nếu có);

đ) Văn bản ghi nhận quá trình thực hiện giám định;

e) Kết luận giám định trước đó hoặc ý kiến, kết luận chuyên môn do tổ chức, cá nhân khác thực hiện (nếu có); Bản ảnh giám định (nếu có);

g) Hồ sơ, tài liệu, chứng từ liên quan đến việc sử dụng dịch vụ phục vụ việc giám định tư pháp (nếu có);

h) Bản kết luận giám định tư pháp;

i) Biên bản giao nhận kết luận giám định; giao trả đối tượng giám định (nếu có);

k) Tài liệu khác liên quan đến việc giám định (nếu có).

2. Hồ sơ giám định tư pháp được bảo quản, lưu trữ theo quy định của Luật Giám định tư pháp, pháp luật về văn thư, lưu trữ và quy định của cơ quan, đơn vị thực hiện giám định tư pháp.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2026.

Thông tư số 16/2024/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo là đơn vị đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến tổ chức và quản lý hoạt động giám định tư pháp.

2. Các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

a) Tham mưu, đề xuất nội dung chuyên môn trong hoạt động giám định, việc thực hiện giám định ở chuyên ngành hoặc lĩnh vực chuyên môn thuộc phạm vi chức năng của đơn vị;

b) Xây dựng nguồn nhân lực thực hiện giám định tư pháp thuộc lĩnh vực quản lý;

c) Tổ chức thực hiện việc lập, bảo quản, lưu trữ hồ sơ giám định theo quy định;

d) Đề xuất khen thưởng người giám định tư pháp thuộc đơn vị mình theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác quy định tại Thông tư này.

3. Các sở giáo dục và đào tạo căn cứ quy định của Luật Giám định tư pháp, các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Giám định tư pháp, quy định của Thông tư này và các văn bản có liên quan để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện giám định tư pháp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo thẩm quyền.

4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Q. BỘ TRƯỞNG

Hoàng Minh Sơn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục

MẪU KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

(Kèm theo Thông tư số 21/2026/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu số 1: Kết luận giám định tư pháp của tổ chức được trưng cầu thực hiện giám định.

Mẫu số 2: Kết luận giám định tư pháp của cá nhân được trưng cầu đích danh để thực hiện giám định.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 1: Kết luận giám định tư pháp của tổ chức được trưng cầu thực hiện giám định

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **TÊN CQ, TC** **(Thực hiện giám định)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../KL-BGDĐT/...(1)...	*Hà Nội, ngày .... tháng .... năm ....*

KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

I. Thông tin chung về vụ việc

Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số….ngày...tháng...năm...của….., ngày...tháng...năm..., Bộ Giáo dục và Đào tạo/...đã có……(2)……

Chúng tôi gồm:

1. Ông (bà):……..- Giám định viên tư pháp (Số thẻ:...)/Người giám định tư pháp theo vụ việc.

Chức vụ: ……..Thuộc cơ quan/đơn vị/tổ chức:……

2. Ông (bà):……..- Giám định viên tư pháp (Số thẻ:...)/Người giám định tư pháp theo vụ việc.

Chức vụ:……..Thuộc cơ quan/đơn vị/tổ chức:…….. đã tiếp nhận Quyết định trưng cầu giám định số ... và tài liệu, hồ sơ kèm theo do Cơ quan trưng cầu giám định giao ngày ... tháng ... năm... *(Danh mục kèm theo)* và đã tiến hành nghiên cứu, giám định tại: ... (3)... từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

II. Nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định được xem xét, đánh giá (4)

……

……

III. Phương pháp thực hiện giám định

……

……

IV. Nhận định, đánh giá, kết luận về vấn đề cần giám định (5)

1. Nội dung 1

- Tài liệu, thông tin cụ thể, đối tượng giám định (nếu có) được xem xét, đánh giá

- Cơ sở pháp lý/quy chuẩn chuyên môn cụ thể (6) để xem xét, đánh giá vấn đề/đối tượng cần giám định: ……

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Nhận định, đánh giá, kết luận:

.....

.....

2. Nội dung 2

- Tài liệu, thông tin cụ thể, đối tượng giám định (nếu có) được xem xét, đánh giá

- Cơ sở pháp lý/quy chuẩn chuyên môn cụ thể (6) để xem xét, đánh giá vấn đề/đối tượng cần giám định: .....

- Nhận định, đánh giá, kết luận:

.....

.....

CƠ QUAN, TỔ CHỨC THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH (7)	**NGƯỜI THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH** (8) *(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Nơi nhận:
- Cơ quan trưng cầu giám định;
- Đơn vị được giao nhiệm vụ tham mưu quản lý GĐTP của Bộ GDĐT;
- Lưu: Hồ sơ GĐTP.

Ghi chú:

(1) Chữ viết tắt của tên đơn vị được phân công thực hiện giám định hoặc chủ trì thực hiện giám định.

(2) Công văn cử người/Quyết định thành lập Hội đồng giám định.

(3) Ghi rõ địa điểm thực hiện giám định.

(4) Ghi rõ các câu hỏi, yêu cầu giám định được xem xét, đánh giá.

(5) Nêu rõ nhận định, đánh giá, kết luận chuyên môn về các nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định tại mục II Kết luận này.

(6) Chỉ nêu tên điểm, khoản, điều của văn bản mà không trích dẫn nội dung văn bản vào trong bản Kết luận.

(7) Ký tên, đóng dấu của cơ quan được trưng cầu giám định.

(8) Ký, ghi rõ họ tên của từng người thực hiện giám định.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 2: Kết luận giám định tư pháp của cá nhân được trưng cầu đích danh để thực hiện giám định

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

I. Thông tin chung về vụ việc

Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số ... ngày ... tháng ... năm... của.....

Tôi tên là:.....- Giám định viên tư pháp (Số thẻ:...)/Người giám định tư pháp theo vụ việc.

Chức vụ: .....

Nơi công tác: .....

đã tiếp nhận Quyết định trưng cầu giám định số ... và tài liệu, hồ sơ kèm theo do Cơ quan trưng cầu giám định giao ngày ... tháng ... năm... *(Danh mục kèm theo)* và đã tiến hành nghiên cứu, giám định tại: ... (1)... từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

II. Nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định được xem xét, đánh giá (2)

.....

.....

III. Phương pháp thực hiện giám định

.....

.....

IV. Nhận định, đánh giá, kết luận về vấn đề/đối tượng cần giám định (3)

1. Nội dung 1

- Tài liệu, thông tin cụ thể, đối tượng giám định (nếu có) được xem xét, đánh giá

- Cơ sở pháp lý/quy chuẩn chuyên môn cụ thể (4) để xem xét, đánh giá vấn đề/đối tượng cần giám định: .....

- Nhận định, đánh giá, kết luận:

.....

.....

2. Nội dung 2

- Tài liệu, thông tin cụ thể, đối tượng giám định (nếu có) được xem xét, đánh giá

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Cơ sở pháp lý/quy chuẩn chuyên môn cụ thể (4) để xem xét, đánh giá vấn đề/đối tượng cần giám định: .....

- Nhận định, đánh giá, kết luận:

.....

.....

Nơi nhận:
- Cơ quan trưng cầu giám định;
- Lưu: Hồ sơ GĐTP.

NGƯỜI THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

(1) Ghi rõ địa điểm thực hiện giám định.

(2) Ghi rõ các câu hỏi, yêu cầu giám định được xem xét, đánh giá.

(3) Nêu rõ nhận định, đánh giá, kết luận chuyên môn về các nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định tại mục II Kết luận này.

(4) Chỉ nêu tên điểm, khoản, điều của văn bản mà không trích dẫn nội dung văn bản vào trong bản Kết luận.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn